

Số: 36/2026/QĐST- HNGĐ

Gia Lai, ngày 24 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 90/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026 về “Ly hôn” giữa:

*Nguyên đơn:* Chị H, sinh năm 1996 (CCCD số 064196016209), địa chỉ tại làng D, xã L, tỉnh Gia Lai.

*Bị đơn:* Anh Quách Hùng T, sinh năm 1990 (CCCD số 038090034538), địa chỉ tại làng D, xã L, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2026;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16-4-2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh Quách Hùng T.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con:* Chị H và anh Quách Hùng T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản:* Chị H và anh Quách Hùng T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí:* Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, chị H tự nguyện chịu toàn bộ, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp theo Biên lai số 0003462 ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh G; chị H được hoàn trả 150.000 đồng tiền chênh lệch.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- VKSND Khu vực 10 - Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Kon Chiêng (GCN kết hôn số 30, ngày 16-12-2013);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thành Long**